

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ NGÃ NĂM
TỈNH SÓC TRĂNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **21/2018/HNGĐ-ST**

Ngày: 08-11-2018.

V/v tranh chấp ly hôn, nuôi con

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ NGÃ NĂM, TỈNH SÓC TRĂNG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Ngô Thị Mỹ Hạnh.

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Đàm Thị Thanh Loan

Ông Phan Minh Đức

- Thư ký phiên tòa: Bà Đặng Thị Vàng - Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Ngã Năm, tỉnh Sóc Trăng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Ngã Năm, tỉnh Sóc Trăng tham gia phiên tòa: ông Nguyễn Thân Mến - Kiểm sát viên.

Trong ngày 08 tháng 11 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Ngã Năm, tỉnh Sóc Trăng xét xử sơ thẩm vụ án thụ lý số: 145/2018/TLST – HNGĐ ngày 10 tháng 9 năm 2018 về việc tranh chấp về ly hôn, nuôi con, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 127/2018/QĐXXST-HNGĐ ngày 19/10/2018 giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Chị **Đường C**, sinh năm 1987 (Có mặt).

Địa chỉ cư trú: ấp W, xã B, huyện P, tỉnh Bạc Liêu.

2. Bị đơn: Anh **Lý V**, sinh năm 1988 (Có mặt).

Địa chỉ cư trú: ấp M, xã Q, thị xã N, Sóc Trăng.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

*** Theo đơn khởi kiện và tại phiên tòa hôm nay, nguyên đơn chị Đường C trình bày như sau:**

Vào ngày 30 tháng 4 năm 2016 chị và anh Lý V có đăng ký kết hôn với nhau tại Ủy ban nhân dân xã Q, thị xã N, tỉnh Sóc Trăng. Vợ chồng chị sống chung có 01 con chung là cháu Lý K, sinh ngày 02/5/2017, hiện con đang sống chung với chị.

Quá trình chung sống vợ chồng chị không có tài sản chung và không có nợ chung, không ai nợ vợ chồng chị.

Từ khoảng tháng 11/2017 thì vợ chồng chị phát sinh nhiều mâu thuẫn do anh V không chí thú làm ăn, thường xuyên say sấn, không quan tâm thương yêu vợ con nên đời sống vợ chồng không đạt được hạnh phúc và vợ chồng chị bắt đầu sống ly thân từ đó cho đến nay.

Tại phiên tòa hôm nay chị yêu cầu:

- Về hôn nhân: Chị yêu cầu ly hôn với anh Lý V.
- Về con chung: Chị yêu cầu nuôi con chung là cháu Lý K, sinh ngày 02/5/2017 và yêu cầu anh V cấp dưỡng nuôi con theo quy định cho đến khi con đủ tuổi trưởng thành.
- Về tài sản chung: Chị không yêu cầu xem xét giải quyết.
- Về nợ chung: Chị không yêu cầu xem xét, giải quyết.
- Về nghĩa vụ cấp dưỡng giữa vợ và chồng khi ly hôn: Không yêu cầu xem xét, giải quyết.

*** Bị đơn anh Lý V trình bày:** Anh thống nhất với lời trình bày của chị C về quan hệ hôn nhân, con chung, tài sản chung và nợ chung. Trong cuộc sống vợ chồng hằng ngày thì anh thừa nhận cũng có nhậu vô dùng lời lẽ không tôn trọng vợ con nhưng anh còn thương vợ con nên anh không đồng ý ly hôn anh cam kết sẽ khắc phục từ nay sẽ không nhậu để lo cho vợ con. Nếu như trong trường hợp vợ anh kiên quyết ly hôn tòa án có cho ly hôn thì anh cũng đồng ý để cho vợ nuôi và nhưng anh không cấp dưỡng nuôi con vì vợ anh muốn ly hôn chứ anh không muốn ly hôn.

- Về tài sản chung: Anh không yêu cầu xem xét giải quyết.
- Về nợ chung và nghĩa vụ cấp dưỡng giữa vợ và chồng khi ly hôn: Anh không yêu cầu xem xét, giải quyết.

*** Phát biểu của kiểm sát viên:**

- Việc tuân theo pháp luật về tố tụng: trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa những người tiến hành tố tụng và các đương sự đã chấp hành đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

- Về việc giải quyết vụ án: xét thấy chị C và anh V sống chung có tổ chức đám cưới và có đăng ký kết hôn nên hôn nhân của anh chị là hợp pháp và được pháp luật bảo vệ, nhưng sau khi về sống chung không bao lâu lại phát sinh mâu thuẫn, không hợp nhau nên cả hai không còn sống chung từ tháng 11/2017 xét thấy, sau khi thụ lý Tòa án cũng đã hòa giải cho hai bên hàn gắn nhưng chị C vẫn kiên quyết xin ly hôn, anh V cam kết khắc phục sửa sai nhưng chị C không đồng ý xét thấy mục đích hôn nhân giữa chị C và V đã trầm trọng đời sống chung không thể kéo dài nên việc chị C xin ly hôn là phù hợp quy định nên đề nghị chấp nhận. Về con chung anh chị sống chung có 01 đứa con hiện nay chị C đang nuôi và anh V cũng đồng ý giao con cho chị C nuôi nhưng không đồng ý

cấp dưỡng, tuy nhiên theo quy định pháp luật người nào không trực tiếp nuôi con phải có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con theo quy định là phù hợp tuy nhiên hai bên không thỏa thuận được nên đề nghị cấp dưỡng bằng $\frac{1}{2}$ mức lương cơ bản tức là 695.000đồng/tháng là phù hợp. Dành quyền thăm nom chăm sóc giáo dục con chung cho anh V không ai được ngăn cản. Từ những phân tích trên đề nghị HĐXX chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của chị C đối với anh V, giao con cho chị C nuôi, anh V cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng 695.000đồng/tháng, các vấn đề khác đương sự không yêu cầu nên không đặt ra xem xét. Các bên chịu án phí theo quy định.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và được thẩm tra tại phiên tòa, Hội đồng xét xử (HĐXX) nhận định:

[1] Quan hệ hôn nhân:

Chị Đường C và anh Lý V kết hôn vào ngày 30/4/2016 trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký và được Ủy ban nhân dân xã Q cấp giấy chứng nhận kết hôn. Do đó, hôn nhân của chị C và anh V là hôn nhân hợp pháp được pháp luật thừa nhận và bảo vệ. Sau khi kết hôn anh chị chung sống đầm ấm hạnh phúc cũng có con chung nhưng thời gian không bao lâu lại phát sinh mâu thuẫn, không tìm được tiếng nói chung trong cuộc sống hàng ngày nên đã không còn sống chung từ tháng 11/2017 cho đến nay. Vì vậy, chị C đã làm đơn khởi kiện xin ly hôn. Sau khi thụ lý Tòa án cũng đã tiến hành hòa giải nhằm hàn gắn tình cảm vợ chồng cho anh, chị để cùng nhau nuôi dạy con chung nhưng phía chị C kiên quyết xin ly hôn với anh V, anh V thì không đồng ý muốn vợ chồng đoàn tụ. Xét thấy, từ khi không còn sống chung với nhau đến nay chị C và anh V tự ai nấy sống không còn quan tâm chăm sóc lẫn nhau, không thực hiện đúng nghĩa vụ vợ chồng, chị C cho rằng không thể tiếp tục chung sống với anh V được nữa vì vậy tình trạng hôn nhân của anh chị đã trầm trọng, không thể hàn gắn, mục đích hôn nhân không đạt được nên việc chị C yêu cầu ly hôn với anh V là có cơ sở. Do đó, căn cứ Điều 56 Luật hôn nhân gia đình năm 2014 nghị nên chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của chị C đối với anh V.

[2] Con chung: Quá trình chung sống chị C và anh V có được 01 đứa con chung tên Lý K, sinh ngày 02/5/2017, hiện nay con đang sống chung với chị C. Chị C yêu cầu được nuôi con và yêu cầu anh V cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng mức cấp dưỡng theo quy định đây là yêu cầu chính đáng của chị C. Thấy rằng từ khi chị C và anh V không còn sống chung đến nay thì chị C vẫn nuôi con tốt, cháu vẫn phát triển bình thường và theo ý kiến của anh V cũng đồng ý cho chị C nuôi con, cho nên việc giao con cho chị C nuôi là phù hợp. Do đó, căn cứ vào Điều 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014, tiếp tục giao cháu K cho chị C trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục đến tuổi trưởng thành. Đồng thời, dành quyền thăm nom, chăm sóc và giáo dục con chung cho anh V không ai có quyền ngăn cản.

[3] Đối với nghĩa vụ cấp dưỡng: Xét thấy, do chị C được giao quyền nuôi con nên việc chị C yêu cầu anh V cấp dưỡng nuôi con là phù hợp quy định pháp luật, anh V không đồng ý cấp dưỡng nuôi con theo quy định. Tuy nhiên, căn cứ vào Điều 82 Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014 quy định người không trực tiếp nuôi con thì có nghĩa vụ cấp dưỡng cho con; do các bên không thỏa thuận được mức cấp dưỡng nên mức cấp dưỡng bằng 50% mức lương cơ bản do Nhà nước quy định cũng phần nào đảm bảo nhu cầu cơ bản của một người tại thời điểm xét xử, nên mức cấp dưỡng là 695.000đồng/tháng. Về phương thức cấp dưỡng được ấn định là hàng tháng một lần, được tính kể từ ngày xét xử sơ thẩm (08/11/2018) đến khi cháu K đủ 18 tuổi.

[4] Về tài sản chung, nợ chung: Chị C và anh V không yêu cầu Tòa án xem xét, giải quyết nên HĐXX không đặt ra xem xét.

[5] Nghĩa vụ cấp dưỡng giữa vợ, chồng khi ly hôn: Các bên đương sự không yêu cầu xem xét, giải quyết, nên HĐXX không đặt ra xem xét.

[6] Tại phiên tòa hôm nay, vị đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Ngã Năm phát biểu ý kiến:

- Về việc tuân theo pháp luật: Trong quá trình giải quyết vụ án, kể từ khi thụ lý vụ án cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án, Thẩm phán, Thư ký, Hội đồng xét xử đã tuân theo các quy định của Bộ luật tố tụng dân sự, thụ lý vụ án đúng thẩm quyền, thu thập chứng cứ, quyết định đưa vụ án ra xét xử và mở phiên tòa theo đúng quy định của pháp luật tố tụng dân sự. Nguyên đơn, bị đơn đã thực hiện đúng quyền và nghĩa vụ theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

- Về việc giải quyết vụ án: xét thấy chị C và anh V sống chung có tổ chức đám cưới và có đăng ký kết hôn nên hôn nhân của anh chị là hợp pháp và được pháp luật bảo vệ, nhưng sau khi về sống chung không bao lâu lại phát sinh mâu thuẫn, không hợp nhau nên cả hai không còn sống chung từ tháng 11/2017. Xét thấy, sau khi thụ lý Tòa án cũng đã hòa giải cho hai bên hàn gắn nhưng chị C vẫn kiên quyết xin ly hôn, anh V cam kết khắc phục sửa sai nhưng chị C không đồng ý xét thấy mục đích hôn nhân giữa chị C và anh V đã trầm trọng đời sống chung không thể kéo dài nên việc chị C xin ly hôn là phù hợp quy định nên đề nghị chấp nhận. Về con chung anh chị sống chung có 01 đứa con hiện nay chị C đang nuôi và anh V cũng đồng ý giao con cho chị C nuôi nhưng không đồng ý cấp dưỡng, tuy nhiên theo quy định pháp luật người nào không trực tiếp nuôi con phải có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con theo quy định là phù hợp tuy nhiên hai bên không thỏa thuận được nên đề nghị cấp dưỡng theo mức lương cơ bản là 695.000đồng/tháng là phù hợp. Dành quyền thăm nom chăm sóc giáo dục con chung cho anh V không ai được ngăn cản. Từ những phân tích trên đề nghị HĐXX chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của chị C đối với anh V, giao con cho chị C nuôi, anh V cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng 695.000đồng/tháng, các vấn đề khác đương sự không yêu cầu nên không đặt ra xem xét. Các bên chịu án phí theo quy định.

Xét ý kiến của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa hôm nay là có căn cứ, đúng quy định pháp luật và phù hợp với nhận định nêu trên của HĐXX nghị nên chấp nhận.

[7] Án phí sơ thẩm: Áp dụng khoản 4 Điều 147 Bộ luật Tố tụng dân sự và điểm a khoản 5, điểm a khoản 6 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Chị C phải chịu 300.000 đồng án phí hôn nhân và gia đình; anh V phải chịu 300.000 đồng tiền án phí cấp dưỡng theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ khoản 1 Điều 28, Điều 35, khoản 4 Điều 147, Điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

- Áp dụng Điều 56, Điều 81, Điều 82, Điều 83 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;

- Áp dụng điểm a khoản 5, điểm a khoản 6 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

*** Tuyên xử:**

1. Về quan hệ hôn nhân: Chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của chị Đường C. Cho chị Đường C ly hôn với anh Lý V.

2. Về con chung: Giao con tên Lý K, sinh ngày 02/5/2017 cho chị C tiếp tục nuôi dưỡng. Buộc anh Lý V cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng là 695.000 đồng/tháng đến khi cháu K đủ 18 tuổi. Thời gian cấp dưỡng tính từ ngày 08/11/2018.

Dành quyền thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung cho anh V không ai có quyền ngăn cản.

3. Về tài sản chung, nợ chung: Các đương sự không yêu cầu nên không đặt xem xét giải quyết.

4. Nghĩa vụ cấp dưỡng giữa vợ chồng khi ly hôn: Các đương sự không yêu cầu, nên HĐXX không đặt ra xem xét.

5. Về án phí sơ thẩm: chị Đường C phải chịu 300.000 đồng án phí hôn nhân và gia đình; anh V phải chịu 300.000 đồng tiền án phí cấp dưỡng. Tiền án phí của chị C được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 đồng theo biên lai thu số 0005026 ngày 10/9/2018 của Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Ngã Năm. Như vậy, chị C đã nộp xong tiền án phí.

Các đương sự có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật, thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- VKSND thị xã Ngã Năm;
- THADS thị xã Ngã Năm;
- Các đương sự;
- TAND tỉnh Sóc Trăng
- Lưu VT, Hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Ngô Thị Mỹ Hạnh